

**VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP “PHÂN BA LOẠI, NĂM HAI
ĐẦU” ĐƯA CUỘC VẬN ĐỘNG XÂY DỰNG CHI BỘ “BỐN TỐT”
TIẾN LÊN ĐỒNG ĐỀU VÀ VỮNG CHẮC**

Phạm Văn Quý

Bí thư Huyện uỷ Ninh Giang - Hải Dương

Mấy năm trước đây, tình hình sản xuất và mọi mặt công tác ở huyện chúng tôi gặp nhiều khó khăn. Khi đó, huyện uỷ chúng tôi đã phân tích tình hình, nhận định rằng một nguyên nhân cơ bản là cơ sở đảng ở các xã, hợp tác xã còn non yếu, sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của chi bộ còn thấp, tính tiên phong gương mẫu của đảng viên còn kém. Chúng tôi cho rằng chỉ có gỡ được khâu then chốt đó mới thúc đẩy được phong trào mọi mặt trong huyện tiến lên. Để đi tới thống nhất nhận thức về vấn đề này, chúng tôi phải đấu tranh với thái độ của một số đồng chí coi nhẹ công tác xây dựng Đảng, cho việc này làm chậm một chút cũng không sao...

Cũng vào khoảng thời gian đó (cuối năm 1962) chúng tôi được phổ biến nghị quyết của hội nghị tổ chức toàn quốc lần thứ 5 về chủ trương tiến hành cuộc vận động xây dựng chi bộ "bốn tốt". Chủ trương đó đáp ứng rất trúng yêu cầu của phong trào trong huyện, cho nên chúng tôi đã quyết tâm nắn chắc lấy cuộc vận động này và kết hợp với nó với việc thực hiện mọi nhiệm vụ công tác thường xuyên ở cơ sở để tiến hành kiện toàn tổ chức cơ sở đảng.

Để rút kinh nghiệm lãnh đạo và thúc đẩy công tác củng cố chi bộ, chúng tôi chú trọng xây dựng điển hình. Lúc đó, trong huyện có đảng bộ xã Hồng Thái là một đảng bộ khá đã lãnh đạo công tác thuỷ lợi đạt được nhiều thành tích nổi bật. Chúng tôi biểu dương và tổng kết kinh nghiệm lãnh đạo thuỷ lợi của Hồng Thái, rồi bàn bạc, giúp đỡ Hồng Thái tiến lên làm tốt cả các mặt trồng cây, cải tiến công cụ thám canh. Từ điển hình khá về thuỷ lợi, Hồng Thái trở thành điển hình khá toàn diện. Cùng với

việc thúc đẩy các mặt công tác đó, đảng bộ xã Hồng Thái cũng được củng cố và trở thành điển hình đảng bộ "bốn tốt".

Phát huy kinh nghiệm của Hồng Thái, chúng tôi trực tiếp giúp đỡ củng cố chi bộ hợp tác xã Đại Xuân. Trở ngại chính ở đây là nội bộ lủng củng, trong thường vụ chi ủy có một đồng chí không tốt, hay phá ngang, gây chia rẽ. Sau khi chấn chỉnh nội bộ, kiện toàn cốt cán lãnh đạo, xác định rõ trách nhiệm của chi bộ, đảng viên đối với sản xuất, xây dựng hợp tác xã và đời sống quần chúng thì phong trào bắt đầu nhích lên một chút. Trên đà thuận lợi đó, đúng vào thời gian làm nghĩa vụ và thu mua lương thực, chúng tôi cổ vũ và chỉ đạo chi bộ Đại Xuân tập trung lực lượng làm tốt nhiệm vụ lương thực. Đại Xuân hoàn thành nhiệm vụ lương thực sớm nhất toàn huyện, chúng tôi mở hội nghị tại chỗ biểu dương và phổ biến kinh nghiệm của Đại Xuân cho toàn huyện. Liên đó, nạn úng lụt xảy ra. Sản Đà phấn khởi của đảng viên và quần chúng, chúng tôi phát động chi bộ Đại Xuân làm công tác khoanh vùng, chống úng. Tiếp đó, trong đợt vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, chúng tôi lại củng cố hợp tác xã, củng cố chi bộ thêm một bước. Đến dịp học tập Nghị quyết hội nghị Trung ương lần thứ 8, chúng tôi lại bàn bạc và giúp đỡ chi bộ đẩy mạnh phong trào trồng màu, thâm canh và nhất là mở rộng chăn nuôi tập thể. Cứ qua từng đợt, từng công tác như vậy, chúng tôi lại kết hợp củng cố chi bộ: giáo dục đảng viên, xác định rõ nhiệm vụ từng đảng viên đối với công tác đó; chương trình phấn đấu "bốn tốt" của chi bộ, tổ đảng, đảng viên gắn rất chặt với nhiệm vụ sản xuất và các nhiệm vụ công tác khác; cứ 1 tháng, 3 tháng một lần kiểm điểm, 6 tháng một lần sơ kết rút kinh nghiệm lãnh đạo thực hiện chương trình của chi bộ, nhận xét và biểu dương đảng viên "bốn tốt"... Phong trào Đại Xuân trở nên khá toàn diện và chi bộ Đại Xuân được công nhận là chi bộ "bốn tốt" vào loại khá nhất của huyện và của toàn tỉnh.

Có được hai điển hình tiên tiến là Hồng Thái và Đại Xuân chúng tôi tổng kết kinh nghiệm, mở hội nghị tại chỗ, tổ chức tham quan... để thúc

đẩy phong trào trong huyện. Việc đi sâu chỉ đạo điển hình đã giúp cho huyện uỷ chúng tôi học tập được nhiều kinh nghiệm thiết thân để chỉ đạo chung, đồng thời có tác dụng cỗ vũ, thuyết phục các xã, các chi bộ khác cố gắng phấn đấu.

Nhưng sau khi đã sáng lập được hai điển hình đó với nhiều kinh nghiệm phong phú, phong trào chung ở các chi bộ khác vẫn biến chuyển chậm có những chi bộ thuộc loại trung bình và kém mặc dù chúng tôi tổ chức cho đi tham quan Hồng Thái Và Đại Xuân, nhưng khi về cũng không học tập và vận dụng những kinh nghiệm đó. Có những dư luận như: xã ấy có điều kiện thuận lợi này nọ, vốn là loại khá, được huyện giúp đỡ... hèn chi chẳng làm được. Một số chi bộ bộc lộ thái độ bi quan, thiếu tự tin ở khả năng của mình, một số khác thì thật sự gấp những khó khăn, lúng túng chưa biết cách giải quyết ra sao, vươn lên thế nào. Huyện uỷ chúng tôi thấy rằng nếu chỉ sáng tạo ra một hai điển hình nổi bật nhưng không mở rộng được điển hình, không thúc đẩy được số đông chi bộ tiến lên thì phong trào chung trong huyện vẫn chỉ tiến lỏi, không mạnh, không bền. Thêm nữa, điều đó gây ra mâu thuẫn trong phong trào, trong quần chúng xã này với xã khác; nơi tích cực, tiên tiến thì làm nhiều, đóng góp nhiều, nơi kém, chây ì thì chỉ làm ít, đóng góp ít. Nếu phong trào chung không lên đều thì rút cuộc mấy điển hình tiên tiến bị lẻ loi cũng không giữ vững được.

Trước tình hình đó, chúng tôi chủ trương: một mặt, tiếp tục bồi dưỡng Hồng Thái, Đại Xuân và thúc đẩy những nơi phong trào khá, có điều kiện thuận lợi; một mặt khác, phải nắm sát loại chi bộ kém, đi sâu giúp đỡ, chỉ đạo giải quyết chi bộ kém. Nếu giải quyết được chi bộ kém thì sẽ đánh tan được những tư tưởng bi quan, ngại khó, tiêu cực, thúc đẩy được loại chi bộ trung bình cũng hăng hái vươn lên, làm cho phong trào toàn huyện phát triển đồng đều. Huyện uỷ tập thể thảo luận và quyết định trước tiên tập trung lực lượng giúp đỡ chi bộ Tiên Liệt (xã Tân Phong). Đây là một chi bộ kém nhất huyện, năm nào cũng không cấy hết diện

tích, không hoàn thành nhiệm vụ lương thực, đói sống nhân dân thiếu thốn, nội bộ chi bộ bộ thì lục đục, đảng viên không gương mẫu. Trong cải tiến quản lý nông nghiệp, phong trào nhúc nhích một chút nhưng sau khi tổ công tác rút khỏi thì lại xẹp xuống. Lần này, huyện uỷ phân công một huyện uỷ viên về giúp củng cố chi bộ, và rút kinh nghiệm trước, chúng tôi bàn với đồng chí huyện uỷ viên phải xác định tư tưởng, kiên trì nhẫn nại, nếu cần thiết phải mất 1 hoặc hai năm cũng được, không nóng vội, sốt ruột, để đi tới những biện pháp hành chính, bao biện và phải nhầm trước hết củng cố chi bộ về tư tưởng và tổ chức thì rồi mới đưa phong trào lên vững chắc được. Thường vụ huyện uỷ cũng về đó nghiên cứu tình hình tìm hiểu từng đảng viên. Sau khi phân tích kỹ tư tưởng đảng viên, nhận định đây đủ khả năng của đảng bộ và quần chúng, chúng tôi tiến hành giáo dục, phát động tư tưởng từng người rồi họp chi bộ kiểm điểm kỹ mọi mặt, xác định nhiệm vụ, phương hướng phấn đấu. Chúng tôi cũng kiện toàn cốt cán lãnh đạo của chi bộ. Sau đó, chúng tôi phân công xuống từng đội sản xuất phát động tư tưởng quần chúng và bàn việc đẩy mạnh vụ chiêm. Công tác trọng tâm trước mắt là làm phân bùn. Chúng tôi giúp đỡ chi bộ phát động một đợt làm phân bùn, kết quả cao nhất trong huyện. Năm lấy thành tích đó, chúng tôi tổ chức hội nghị tại chỗ, vừa động viên bản thân phong trào Tiên Liệt, vừa thúc đẩy các chi bộ bộ khác. Rõ ràng một chi bộ kém mà có thể vươn lên lãnh đạo làm phân bùn khá như vậy thì các chi bộ khác không có lý do gì không tích cực phấn đấu. Kết quả toàn huyện vụ chiêm đó (1964) vượt rất xa chỉ tiêu phân bùn của tỉnh giao (kế hoạch 2 vạn tấn, thực hiện 46.650 tấn). Đồng thời, chi bộ Tiên Liệt cũng được động viên mạnh, đảng viên và quần chúng rất phấn khởi. Năm lấy đà đó, chúng tôi tiếp tục đưa chi bộ Tiên Liệt tiến lên những bước mới. Đến nay Tiên Liệt được công nhận là chi bộ "bốn tốt". Tiếp sau Tiên Liệt, chúng tôi lại chỉ đạo giải quyết chi bộ Lũng Quý từ kém trở thành "bốn tốt".

Từ khi vừa biết nắm loại tiên tiến, vừa đi sâu giải quyết chi bộ kém thì chúng tôi đã dần dần chuyển biến được phong trào toàn huyện tiến lên đồng đều: số chi bộ "bốn tốt" được giữ vững và phát triển, số chi bộ trung bình đã tích cực phấn đấu vươn lên, số chi bộ kém ngày càng giảm.

Toàn huyện có 83 chi bộ, thì số chi bộ "bốn tốt" năm 1963 là 12, năm 1964 là 33, đến giữa năm 1965 đã tăng lên là 43 chi bộ (chiếm tỉ lệ 51%). Số chi bộ kém năm 1964 là 11, đến giữa năm 1965 chỉ còn 3.

Từ thực tế chỉ đạo cuộc vận động xây dựng chi bộ "bốn tốt" như trên, chúng tôi rút ra kinh nghiệm là:

Thông thường trong phong trào đều hình thành 2 loại chi bộ: khá, trung bình, kém. Mỗi loại đều có đặc điểm tình hình khác nhau, có yêu cầu và phương hướng, biện pháp phấn đấu khác nhau. Phải phân loại cụ thể để chỉ đạo sát hợp. Phân ba loại, nhưng quan trọng nhất là nắm hai đầu: khá và kém. Phải nắm chắc số chi bộ khá, đi sâu chỉ đạo xây dựng những điển hình tiên tiến, tổng kết được những kinh nghiệm tiên tiến để chỉ đạo phong trào chung và qua thực tiễn cụ thể của những điển hình tiên tiến đó mà cổ vũ các chi bộ khác. Nhưng đồng thời phải đi sát và tích cực giúp đỡ giải quyết số chi bộ kém; việc này đòi hỏi huyện uỷ phải dành nhiều công sức, chỉ đạo cụ thể, thiết thực cho từng nơi. Nắm chắc loại khá và kém thì có thể thúc đẩy loại chi bộ trung bình phấn đấu vươn lên. Do đó làm phong trào phát triển đồng đều và vững chắc.

Đối với loại chi bộ khá, huyện uỷ không được chủ quan buông lỏng mà phải thường xuyên nắm chắc tình hình, giải quyết tư tưởng tự mãn, khẳng định ưu điểm nhưng phải chỉ rõ vấn đề tồn tại, giúp đỡ chi bộ khá không ngừng tiến lên mãi, từ khá một mặt đến khá nhiều mặt. Làm như vậy chẳng những có lợi cho bản thân nơi đó, mà còn phát huy được tác dụng cổ vũ, lôi cuốn của đơn vị tiên tiến đối với các đơn vị trung bình và kém. Ngược lại, nếu huyện uỷ buông lỏng một thời gian, chi bộ khá có

thể bị tụt xuống hoặc dâm chân tại chỗ; những kinh nghiệm tiên tiến không được mở rộng và phát huy.

Đối với loại chi bộ kém là nơi thường có nhiều khó khăn cho nên huyện uỷ cũng phải quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ tích cực. Cán bộ trên về giúp phải có tinh thần kiên trì nhẫn耐, nếu nóng vội sốt ruột, dùng lối bao biện mệnh lệnh thì không đưa nổi phong trào lên. Đối với mỗi nhân tố tích cực, mỗi tiến bộ dù nhỏ cũng phải biết nắm lấy mà động viên, phát huy, kiên trì dẫn dắt chi bộ tiến lên từng bước.

Để chuyển biến phong trào mọi mặt của xã, hợp tác xã thì phải bắt đầu từ củng cố cơ sở đảng về tư tưởng và tổ chức. Đó là khâu then chốt. Dùng một vài biện pháp nào đó để đẩy sản xuất và chấp hành chính sách nghĩa vụ, thu mua, ... mà không dựa trên cơ sở củng cố tổ chức đảng thì kết quả chỉ nhất thời, không bền vững (như vụ mùa 1963, thấy hợp tác xã Lũng Quý kém nát, huyện uỷ cử 2 cán bộ về giúp vận động thu mua lương thực, nhưng vì không quan tâm lấy việc củng cố chi bộ làm gốc, cho nên tuy hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch, song nội bộ chi bộ càng thêm lục đục, quần chúng kém phấn khởi).

Mặt khác, việc củng cố cơ sở đảng về tư tưởng và tổ chức phải gắn chặt với việc thực hiện các nhiệm vụ công tác (sản xuất, chấp hành chính sách,...) ở xã, hợp tác xã. Phải thông qua việc thực hiện các công tác trung tâm từng thời gian mà giáo dục rèn luyện đảng viên, bồi dưỡng cán bộ, nâng cao năng lực lãnh đạo của chi bộ.

Đó là vài kinh nghiệm thành công bước đầu.

Tuy nhiên, trong việc chỉ đạo cuộc vận động xây dựng chi bộ, đảng bộ cơ sở "bốn tốt", chúng tôi cũng còn những thiếu sót:

- Trong huyện uỷ, nhận thức về vị trí của công tác xây dựng cơ sở đảng nói chung về cuộc vận động này nói riêng, chưa thật sâu sắc và đều khắp. Một vài đồng chí phụ trách ở các ngành chuyên môn còn chưa quan

tâm đầy đủ đến công tác xây dựng Đảng, còn tách rời công tác của ngành với công tác xây dựng Đảng.

- Chưa quán triệt toàn diện bốn yêu cầu của cuộc vận động. Hai yêu cầu đầu (lãnh đạo sản xuất, chiến đấu và chấp hành chính sách) được đôn đốc mạnh và cụ thể, còn hai yêu cầu sau (công tác quần chúng và củng cố Đảng) làm chưa mạnh.

Chúng tôi đang chú ý khắc phục những thiếu sót đó để đưa cuộc vận động xây dựng chi bộ đảng bộ cơ sở "bốn tốt" tiến mạnh và vững hơn nữa.